

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

(Công văn số.....ngày.....của Ủy ban chứng khoán Nhà nước)



TÊN CÔNG TY:

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BẤT ĐỘNG SẢN CHO THUÊ MINH BẢO TÍN**

Phụ trách Công bố thông tin:

Họ tên : Đặng Trọng Khang

Chức vụ : Giám đốc

Số điện thoại : 0938.090.579



MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN CHO THUÊ MINH BẢO TÍN	2
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	2
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty	4
3. Cơ cấu cổ đông.....	6
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty:.....	10
5. Hoạt động kinh doanh	10
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm gần nhất	11
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	12
8. Chính sách đối với người lao động	13
9. Chính sách cổ tức	13
10. Tình hình tài chính	14
11. Tình hình tài sản	16
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	17
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng:.....	18
14. Thông tin về việc phát hành trái phiếu chuyển đổi của Công ty	18
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:	19
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có)	19
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	19
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	19
2. Ban kiểm soát	26
3. Ban Giám đốc.....	30
4. Kế hoạch tăng cường quản trị	32
5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ:.....	32
6. Thống kê các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan theo quy định:	47

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN CHO THUÊ MINH BẢO TÍN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Quá trình hình thành và phát triển:

➤ Năm 2017

Công ty Cổ phần Bất động sản Minh Bảo Tín thành lập ngày 16 tháng 8 năm 2017 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3702592225 do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp.

Trong năm đầu hoạt động, Công ty đã xác định được chiến lược kinh doanh cốt lõi của doanh nghiệp, tích cực cử cán bộ đi học tập, tạo được nguồn nhân lực vững mạnh cho Công ty phục vụ cho mục đích mở rộng thị trường trong thời gian sắp tới.

➤ Năm 2018

Công ty đã từng bước nắm vững thị trường, khảo sát hoàn thiện mô hình Bất động sản cho thuê tại thành phố Hồ Chí Minh và các vùng ven lân cận.

Tháng 8 năm 2018, Công ty tiến hành tăng vốn điều lệ lên 35 tỷ đồng để có nguồn vốn mở rộng hoạt động kinh doanh cốt lõi.

Công ty đã tiến hành mua các Bất động sản có dòng tiền tốt tại khu dân cư Oasis, đánh dấu bước đầu thành công của Công ty.

Công ty cũng đã kết nối thành công với các đơn vị thầu cho thuê Bất động sản có kinh nghiệm lâu năm tại thị trường thành phố Hồ Chí Minh; chuẩn bị từng bước sở hữu các Bất động sản cho thuê với dòng tiền tăng trưởng tốt, tạo ra viễn cảnh rộng mở cho tương lai Công ty.

➤ Năm 2019

Công ty tiếp tục mua thêm tài sản ở Chung cư Orient, số 331 Bến Vân Đồn, Quận 4, Tp.HCM và cho thuê thành công với mức lợi suất cao. Qua đó, đánh dấu bước đầu trong việc phát triển thị trường Tp.HCM.

➤ Năm 2020

Công ty đã thực hiện phát hành trái phiếu chuyển đổi, tiếp tục tận dụng nguồn lực để mở rộng phát triển ở khu vực Tp.HCM. Với nguồn tiền mặt dồi dào, Công ty hứa hẹn sẽ phát triển hơn nữa mảng bất động sản cho thuê.

1.2 Quá trình tăng vốn điều lệ:

Đơn vị: tỷ đồng

Lần	Thời gian thực hiện	VĐL tăng thêm	VĐL sau khi góp/tăng	Hình thức góp vốn/tăng vốn	Cơ sở pháp lý
1	16/8/2017	Thành lập Công ty	1	Góp vốn thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên (Công ty	- Biên bản thỏa thuận góp vốn đầu tư ngày 10/8/2017

				TNHH Tư vấn Minh Bảo Tín), trong đó: 1. Đặng Trọng Khang: góp 40% 2. Phan Thị Kiều Oanh: góp 20% 3. Nguyễn Thị Thùy Dương: góp 20% 4. Lê Ngọc Vĩnh Kim: góp 20% Hình thức góp vốn: bằng Tiền	- Giấy ĐKKD số 3702592225 do Sở KH&ĐT tỉnh Bình Dương cấp ngày 16/08/2017
2	22/8/2018	34	35	Chuyển đổi Công ty TNHH 2 thành viên trở lên thành Công ty Cổ phần Bất động sản cho thuê Minh Bảo Tín, kết hợp tăng vốn điều lệ, cụ thể: - Nguyễn Thị Thùy Dương chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp (tương ứng 20%) cho ông Đặng Trọng Khang - Đặng Trọng Khang góp thêm 34 tỷ đồng để tăng vốn điều lệ (các thành viên góp vốn còn lại không bổ sung thêm vốn góp) Hình thức góp vốn: bằng tiền	- Biên bản họp HĐQT số 01/BB ngày 21/08/2018 - Quyết định của HĐQT số 01/QĐ ngày 21/08/2018 - Biên bản thỏa thuận góp vốn đầu tư ngày 21/08/2018 giữa các thành viên góp vốn - Hợp đồng chuyển nhượng vốn góp số 01/HĐCN ngày 21/8/2018 - Giấy ĐKKD số 3702592225 do Sở KH&ĐT tỉnh Bình Dương cấp ngày 22/08/2018 - Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 01/07/2022 - Giấy ĐKKD số 3702592225 do Sở KH&ĐT tỉnh Bình Dương cấp ngày 14/9/2022.

1.3 Ngành nghề kinh doanh:

Công ty hoạt động theo Giấy đăng ký doanh nghiệp số 3702592225 do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 16/08/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/09/2022. Ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Tên Ngành	Mã
-----	-----------	----

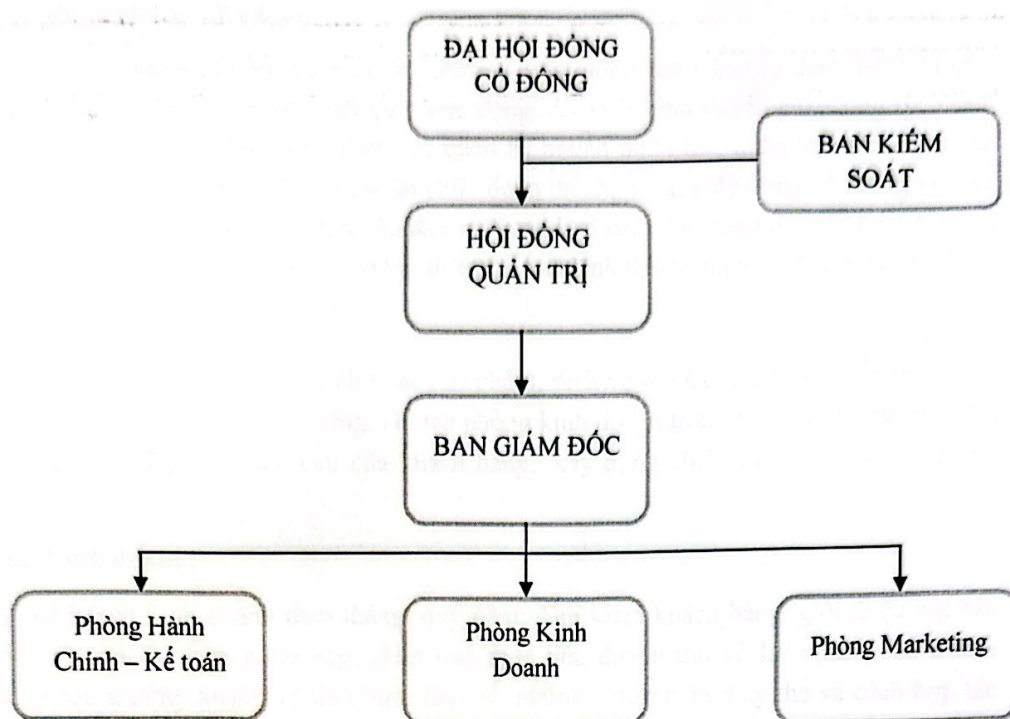
		Ngành
1	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
3	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (trừ tư vấn pháp lý)	6619
4	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, sàn giao dịch bất động sản; Trung gian trong việc mua hoặc bán, cho thuê bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; Quản lý bất động sản trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	6820
5	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn pháp lý)	7020
6	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác	6810 (Chính)
7	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo bất động sản, quảng cáo du lịch.	7310
8	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
9	Xây dựng nhà để ở	4101
10	Phá dỡ	4311
11	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (trừ hoạt động bến thủy nội địa)	4663

1.4 Ngày Công ty đáp ứng điều kiện công ty đại chúng: Ngày 20/05/2021

1.5 Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng bao gồm:

- Số lượng cổ đông không phải là cổ đông lớn: 100 cổ đông
- Tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông không phải là cổ đông lớn: 3.305.900 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 94,45%

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty



Chức năng và nhiệm vụ:

❖ Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

❖ Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị do Đại Hội đồng cổ đông bầu ra, gồm 6 thành viên. Hoạt động kinh doanh và các công việc khác của Công ty phải được quản lý hoặc chịu sự điều hành của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ Đại Hội đồng cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

❖ Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm có 3 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm. Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

❖ Ban Giám đốc:

Chịu trách nhiệm về các mặt hoạt động của Công ty trước Hội Đồng quản trị. Giám sát và kiểm tra tất cả các hoạt động kinh doanh của Công ty. Đề xuất các chiến lược kinh doanh, đầu tư, trực tiếp ký kết các hợp đồng và chịu trách nhiệm trước pháp luật hiện hành.

❖ **Phòng Hành chính – Kế toán**

Nghiên cứu, xây dựng và đề xuất cơ cấu tổ chức và hoạt động của Công ty đảm bảo gọn nhẹ, năng động, hiệu quả, phù hợp với lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc trong lĩnh vực quản trị nguồn nhân lực, quản trị hành chính, an toàn lao động, đối ngoại, pháp chế và các tổ chức đoàn thể, hạ tầng; Xây dựng hệ thống kế toán của doanh nghiệp; Quản lý chi phí đầu vào đầu ra, quản lý doanh thu, công nợ, các hợp đồng...; Nắm bắt tình hình tài chính và tham mưu kịp thời cho ban lãnh đạo trong việc đưa ra quyết định.

❖ **Phòng Marketing:**

Xây dựng chiến lược PR, marketing cho các sản phẩm, dịch vụ mà Công ty cung cấp theo từng giai đoạn và từng đối tượng khách hàng. Hỗ trợ phòng kinh doanh trong việc tìm kiếm thông tin của khách hàng và đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu.

❖ **Phòng Kinh doanh:**

Xây dựng kế hoạch kinh doanh theo tháng, quý năm; Tìm kiếm khách hàng, giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ mà Công ty cung cấp; Đảm bảo mục tiêu doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp; Báo cáo thường xuyên về tình hình thực tế, những phương án thay thế và cách hợp tác với khách hàng.

3. Cơ cấu cổ đông

- **Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 20/5/2021**

STT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng	Giá trị	Tỷ lệ
			(cổ phần)	(Đồng)	
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	101	3.500.000	35.000.000.000	100%
1	Trong nước	101	3.500.000	35.000.000.000	100%
1.1	Nhà nước	-	-	-	-
1.2	Tổ chức	-	-	-	-
1.3	Cá nhân	101	3.500.000	35.000.000.000	100%
2	Nước ngoài	-	-	-	0%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	-	-	-	0%
2.2	Cá nhân	-	-	-	0%
	Tổng cộng	101	3.500.000	35.000.000.000	100%
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác	101	3.500.000	35.000.000.000	100%
1	Cổ đông lớn	1	194.100	1.941.000.000	5,55%
2	Cổ đông khác	100	3.305.900	33.059.000.000	94,45%

STT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng	Giá trị	Tỷ lệ
			(cổ phần)	(Đồng)	
	Tổng cộng	101	3.500.000	35.000.000.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 20/05/2021)

- Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 14/03/2023

STT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng	Giá trị	Tỷ lệ
			(cổ phần)	(Đồng)	
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	109	3.500.000	35.000.000.000	100%
1	Trong nước	109	3.500.000	35.000.000.000	100%
1.1	Nhà nước	-	-	-	-
1.2	Tổ chức	-	-	-	-
1.3	Cá nhân	109	3.500.000	35.000.000.000	100%
2	Nước ngoài	-	-	-	0%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	-	-	-	0%
2.2	Cá nhân	-	-	-	0%
	Tổng cộng	109	3.500.000	35.000.000.000	100%
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác	109	3.500.000	35.000.000.000	100%
1	Cổ đông lớn	1	194.100	1.941.000.000	5,55%
2	Cổ đông khác	108	3.305.900	33.059.000.000	94,45%
	Tổng cộng	109	3.500.000	35.000.000.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 14/03/2023)

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 14/03/2023:

STT	Cổ đông	CMND	Địa chỉ	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ
1	Đặng Trọng Khang	072087000365 do Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31/10/2017	Số 52, đường số 8, KDC cho người thu nhập thấp Phú Hòa, tổ 1, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	194.100	5,55%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 14/03/2023)

- Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 20/05/2021:

STT	Cổ đông	CMND	Địa chỉ	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ
1	Đặng Trọng Khang	072087000365 do Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31/10/2017	Số 52, đường số 8, KDC cho người thu nhập thấp Phú Hòa, tổ 1, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	194.100	5,55%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 20/05/2021)

- Danh sách cổ đông sáng lập:

➤ Danh sách cổ đông sáng lập tại ngày 22/8/2018 (ngày cấp ĐKKD lần thứ nhất):

STT	Cổ đông	CMND	Địa chỉ	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ
1	Đặng Trọng Khang	072087000365 do Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31/10/2017	Số 52, đường số 8, KDC cho người thu nhập thấp Phú Hòa, tổ 1, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	3.460.000	98,86%
2	Phan Thị Kiều Oanh	197304024 do CA Quảng Trị cấp ngày 09/4/2010	Khu phố An Đức 2, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị	20.000	0,57%
3	Lê Ngọc Vĩnh Kim	272089607 do CA Đồng Nai cấp ngày 29/8/2006	101B/1 Ấp Nhất Hòa, xã Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai	20.000	0,57%
Tổng cộng				3.500.000	100%

➤ Danh sách cổ đông sáng lập tại ngày 20/05/2021:

STT	Cổ đông	CMND	Địa chỉ	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ
1	Đặng Trọng Khang	072087000365 do Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31/10/2017	Số 52, đường số 8, KDC cho người thu nhập thấp Phú Hòa, tổ 1, khu 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	194.100	5,55%

2	Phan Thị Kiều Oanh	197304024 do CA Quảng Trị cấp ngày 09/4/2010	Khu phố An Đức 2, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị	52.000	1,49%
3	Lê Ngọc Vĩnh Kim	272089607 do CA Đồng Nai cấp ngày 29/8/2006	101B/1 Ấp Nhất Hòa, xã Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai	10.000	0,29%
	Tổng cộng			256.100	7,33%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty ngày 20/05/2021)

Về việc chuyển nhượng cổ phiếu của cổ đông sáng lập:

TT	Người chuyển nhượng	Người nhận chuyển nhượng	SLCP chuyển nhượng	Căn cứ pháp lý
1	Đặng Trọng Khang (CMND: 72087000365 do Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31/10/2017)	Vũ Thị Anh (CMND: 281279568 do CA Bình Dương cấp ngày 09/10/2017)	3.324.900	- Biên bản họp ĐHĐCĐ số 04/BB-ĐHCD ngày 27/10/2018 - Quyết định của ĐHĐCĐ số 04/QĐ ngày 27/10/2018 - Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 01/2018/HĐCN ngày 27/10/2018 giữa Đặng Trọng Khang và Vũ Thị Anh - Giấy nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước ngày 11/9/2019
		Phan Thị Kiều Oanh (CMND: 197304024 do CA Quảng Trị cấp ngày 09/4/2010)	10.000	- Biên bản họp ĐHĐCĐ số 04/BB-ĐHCD ngày 27/10/2018 - Quyết định của ĐHĐCĐ số 04/QĐ ngày 27/10/2018 - Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 01/2018/HĐCN ngày 27/10/2018 giữa Đặng Trọng Khang và Phan Thị Kiều Oanh - Giấy nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước ngày 11/9/2019
2	Lê Ngọc Vĩnh Kim (CMND: 272089607 do CA Đồng Nai cấp ngày 29/8/2006)	Phan Thị Kiều Oanh (CMND: 197304024 do CA Quảng Trị cấp ngày 09/4/2010)	15.000	- Biên bản họp ĐHĐCĐ số 04/BB-ĐHCD ngày 27/10/2018 - Quyết định của ĐHĐCĐ số 04/QĐ ngày 27/10/2018 - Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 02/2018/HĐCN ngày 27/10/2018 giữa Lê Ngọc Vĩnh Kim và Phan Thị Kiều Oanh - Giấy nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước ngày 11/9/2019

N:370
C
C
BẤT
CH
MIN
DẤU

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty:

Không có

5. Hoạt động kinh doanh

Theo Giấy đăng ký doanh nghiệp số 3702592225 do Sở kế hoạch và đầu tư Tỉnh Bình Dương cấp thay đổi lần 03 ngày 14/9/2022, lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác).

Dịch vụ chính mang lại doanh thu cho Công ty trong năm 2021-2022 là hoạt động cho thuê văn phòng tại địa chỉ:

- ✓ Sàn văn phòng 2.01 tại Tòa nhà Orient Apartment, 331 Bến Vân Đồn, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh với diện tích 1.038 m². Giá cho thuê là 250.000.000 đồng/1 tháng (đã gồm VAT), bắt đầu thu tiền từ tháng 3/2019, thời hạn thuê là 8 năm.
- ✓ Sàn văn phòng 1.05 tại Tòa nhà Orient Apartment, 331 Bến Vân Đồn, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh với diện tích 210,17 m². Giá cho thuê: từ ngày 10/11/2020 - 07/3/2022: 48.329.000 đồng/tháng; từ ngày 08/3/2022-07/3/2025: 52.697.000 đồng/tháng; từ ngày 08/3/2025-07/3/2027: 57.971.000 đồng/tháng.

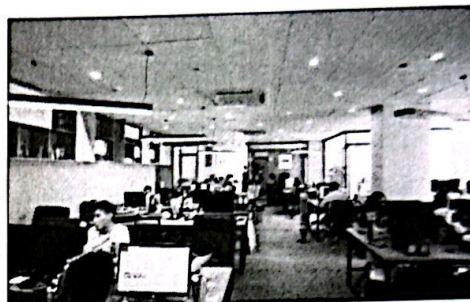
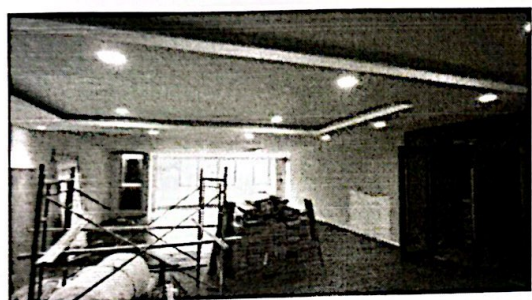
5922

IG TY
PHÂN
ÔNG
THU
BẢO

ĐT-T

Hình ảnh một số bất động sản cho thuê:

Căn 1.05 và căn 2.01 CC Orient, 331 Bến Vân Đồn, Quận 4, Tp. HCM



6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm gần nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	64.078.225.695	62.639.826.472	+2,30
Vốn chủ sở hữu	39.677.504.720	39.384.871.695	+0,74
Doanh thu thuần	3.337.886.487	2.846.622.547	+17,26
Doanh thu tài chính	5.698.423.193	3.273.791.041	+74,06
Chi phí tài chính	5.576.365.584	2.669.871.877	+108,86
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	661.892.812	716.920.089	-7,67
Lợi nhuận khác	(31.871.368)	(491.323)	-

Lợi nhuận trước thuế	630.021.444	716.428.766	-12,06
Lợi nhuận sau thuế	292.633.025	332.128.535	-11,89

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 của Công ty

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

a. Vị thế của Công ty trong ngành:

Công ty Cổ phần Bất động sản cho thuê Minh Bảo Tín được hình thành trên tâm huyết của tập thể ban lãnh đạo, những người sáng lập Công ty. Công ty có đội ngũ cán bộ công nhân viên năng động và tràn đầy sức trẻ cùng những hoài bão to lớn. Dù mới được thành lập từ năm 2018 nhưng Công ty đã ghi nhận được kết quả kinh doanh khả quan qua từng năm.

Trong năm 2019, Công ty đã hoàn thành việc mua Sản văn phòng 2.01 tại tòa nhà Orient Apartment, 331 Bến Vân Đồn, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh với diện tích 1.038 m² với giá 29 tỷ đồng. Trong năm 2020, Công ty đã hoàn thành việc mua Sản văn phòng 1.05 tại tòa nhà Orient Apartment, 331 Bến Vân Đồn, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh với diện tích 210,17 m² với giá 12 tỷ đồng. Hiện tại, Công ty đang cho thuê 2 Sản văn phòng nêu trên. Công ty đang ngày càng phát triển và sẽ tiếp tục khẳng định vị thế thông qua việc mở rộng các bất động sản cho thuê.

b. Triển vọng phát triển ngành:

Đầu tư bất động sản cho thuê hiện nay đang là một trong những xu hướng được khá nhiều nhà đầu tư quan tâm hiện nay. Hình thức đầu tư này sẽ đem đến ít rủi ro, kinh phí đầu tư ban đầu không quá nhiều tiền nhưng lại có thể đem lại thu lợi đều đặn hàng tháng.

Xưa nay, người Việt Nam có quan niệm "an cư lạc nghiệp", nhưng quan niệm này của xã hội đã có nhiều thay đổi. Thay vì phải sở hữu nhà thì ngày nay nhiều người chọn phương án đi thuê để bớt áp lực về tài chính.

Các gia đình trẻ là những đối tượng có nhu cầu mua nhà và thuê nhà nhiều nhất hiện nay, trong khi tài chính hạn hẹp, chưa có thời gian tích lũy. Chính vì vậy, so với việc mua nhà trả góp, việc thuê nhà là một lựa chọn ưu việt.

Hiện nhu cầu nhà ở rất cao, song giá nhà tại các thành phố lớn của Việt Nam vẫn cao so với thu nhập bình quân nên việc tiếp cận của những đối tượng này còn hạn chế. Với người trẻ, chưa có nhiều tích lũy, có thể cân nhắc không nên dốc hết tiền mua nhà mà vẫn có chỗ ở như mong muốn bằng cách đi thuê nhà phù hợp với khả năng tài chính cũng như thuận lợi cho công việc của mình. Đây là xu hướng chung trên thế giới và đang ngày càng phổ biến ở Việt Nam.

Giá một căn hộ chung cư trung cấp 2 phòng ngủ tại Hà Nội dao động 3 – 6 tỷ đồng tương đương với 140.000 USD – 200.000 USD, xấp xỉ với các thị trường phát triển. Tuy nhiên, mặt bằng thu nhập tại Việt Nam chưa thể sánh ngang. Việc mua nhà hay thuê nhà nên dựa trên nhiều tiêu chí: Thứ nhất là giá thuê nhà, ví dụ chi phí thuê nhà ở TP. Hồ Chí Minh cao hơn Hà Nội thì nên sở hữu nhà tại đây. Thứ hai là mức lãi suất. Nếu dự án được vay ưu đãi thì có thể xem xét việc mua nhà. Tuy nhiên, nếu lãi suất quá cao thì nên cân nhắc. Ví dụ lãi suất 11 – 13%/năm, số tiền phải trả cả gốc và lãi hàng tháng vượt quá thu nhập của người mua thì nên thuê nhà.

Những số liệu trên đã phần nào phản ánh về triển vọng của ngành dịch vụ bất động sản cho thuê và những dịch vụ tiện ích kèm theo. Với tốc độ tăng trưởng dân số và tốc độ phát triển đô thị hóa, tôi dự thị trường bất động sản cho thuê sẽ trên đà phát triển khi lượng cầu ngày một tăng cao.

8. Chính sách đối với người lao động

Tính đến thời điểm ngày 14/03/2023, tổng số CBCNV của Công ty là 5 người, có trình độ Đại học.

Công ty luôn quan tâm tới đời sống và môi trường làm việc cho người lao động. Bên cạnh các chế độ về bảo hiểm, an toàn lao động mà Bộ luật Lao động quy định, Công ty luôn đảm bảo các quyền lợi khác của người lao động để người lao động luôn an tâm gắn bó với Công ty.

- **Chính sách đào tạo:**

Đối với nhân viên mới và chưa thành thạo sẽ được Công ty hỗ trợ đào tạo nghề, kỹ năng trong công việc. Đối với CBCNV, Công ty thường xuyên mở các buổi tọa đàm trao đổi về các chủ đề trong lĩnh vực hoạt động, đào tạo kỹ năng mềm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- **Chính sách lương thưởng:**

Công ty đã xây dựng hệ thống thang bảng lương và ban hành các quy chế trả lương, trả thưởng linh hoạt theo hình thức chấm điểm hay dựa trên các yếu tố: Hiệu quả công việc và gắn liền với trách nhiệm của các cá nhân. Nguyên tắc này khắc phục được tình trạng phân phối bình quân, giúp đánh giá đúng mức độ đóng góp của từng vị trí công việc trong Công ty, gắn liền tiền lương với năng suất, chất lượng và hiệu quả của từng người, khuyến khích được nhân viên có cống hiến, tạo đà nâng cao hiệu suất làm việc.

Ngoài chế độ khen thưởng bằng tiền, Công ty còn khen thưởng dưới hình thức phúc lợi khác như tham quan du lịch trong và ngoài nước, để vừa động viên cán bộ công nhân viên, vừa tạo ra sự gắn bó của tập thể đội ngũ trong Công ty.

- **Chính sách phúc lợi khác**

Công ty tổ chức tặng quà cho CBCNV vào những dịp Lễ, Tết, Ngày phụ nữ Việt Nam, Ngày Quốc tế Phụ nữ,...

9. Chính sách cổ tức

Hội đồng quản trị có trách nhiệm đề xuất mức cổ tức trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả cho các cổ đông nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty.

Công ty sẽ trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

10259
CÔNG
CỐ P
T ĐỘ
CHO
MINH
BẢO TÍN

- Đã trích lập các quỹ Công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Tình hình chi trả cổ tức của Công ty như sau:

STT	Hình thức trả cổ tức	Năm 2020 (%)	Năm 2021 (%)	Năm 2022 (%)
1	Bằng tiền mặt	0	0	0
2	Bằng cổ phiếu	0	0	0
	Tổng	0	0	0

10. Tình hình tài chính

10.1 Tài sản cố định và khấu hao tài sản cố định:

✓ Nguyên tắc ghi nhận tài sản cố định:

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

✓ Các quy định khác về quản lý, sử dụng, khấu hao TSCĐ

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 25 năm

Nguyên giá tài sản cố định và thời gian khấu hao được xác định theo thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định (được sửa đổi, bổ sung bởi thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016, thông tư số 28/2017/TT-BTC).

10.2 Tình hình công nợ phải thu

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021
Các khoản phải thu ngắn hạn	621.632.802	154.520.682
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	505.110.500	-
Trả trước cho người bán ngắn hạn	100.000.000	100.000.000
Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-
Phải thu ngắn hạn khác	16.522.302	54.520.682
Các khoản phải thu dài hạn	-	-

Tổng	621.632.802	154.520.682
-------------	--------------------	--------------------

Nguồn: Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 của Công ty

10.3 Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021
I. Nợ ngắn hạn	1.208.802.453	1.152.609.543
Phải trả người bán ngắn hạn	-	22.000.000
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	412.007.342	336.876.598
Phải trả người lao động	53.090.000	40.135.000
Chi phí phải trả ngắn hạn	743.705.111	753.597.945
Phải trả ngắn hạn khác	-	-
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-
II. Nợ dài hạn	23.191.918.522	22.102.345.234
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
Phải trả dài hạn khác	810.000.000	810.000.000
Trái phiếu chuyển đổi	22.381.918.522	21.292.345.234
Nợ phải trả	24.400.720.975	23.254.954.777

Nguồn: Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 của Công ty

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ NH)	Lần	21,55	17,32
- Hệ số thanh toán nhanh ((TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ NH)	Lần	21,55	17,32
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/tổng tài sản	Lần	0,38	0,37
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	0,61	0,59
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho	Lần	-	-

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2021
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,05	0,04
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8,76	11,67
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/VCSH bình quân	%	0,74	0,85
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,46	0,51
- Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	19,83	25,18

11. Tình hình tài sản**11.1 Tình hình tài sản tại ngày 31/12/2022:**

➤ Tình hình bất động sản đầu tư *:

- Nguyên giá: 41.060.000.000 đồng
- Giá trị hao mòn: 5.532.066.682 đồng
- Giá trị còn lại: 35.527.933.318 đồng

* Là quyền sở hữu căn hộ số 2.01 Khu thương mại và văn phòng, chung cư dịch vụ Orient Apartment, số 331 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh với diện tích 1.083,88m² và quyền sở hữu căn hộ 1.05 Apartment số 331 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh với diện tích là 210,17m².

11.2 Tình hình đất đai Công ty đang quản lý, sử dụng

STT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Nguồn gốc sử dụng đất	Giấy tờ pháp lý
1	Căn hộ số 2.01 Khu thương mại và văn phòng, chung cư dịch vụ Orient Apartment, số 331 Bến Vân Đồn, phường 1, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	1.083,88	Làm văn phòng cho thuê	Lâu dài	Nhận chuyển nhượng	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 450776 cấp ngày 29/11/2013, đăng ký biến động ngày 01/03/2019
2	Căn hộ số 1.05 Khu thương mại và văn phòng, chung cư dịch vụ Orient Apartment, số 331 Bến Vân Đồn, phường 1, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	210,17	Làm văn phòng cho thuê	Lâu dài	Nhận chuyển nhượng	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 450777 cấp ngày 29/11/2013, đăng ký biến động ngày 09/10/2020



12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	KH năm 2023	% tăng, giảm
1	Doanh thu thuần	3.337.886.487	7.000.000.000	+ 209,7%
2	Lợi nhuận sau thuế	292.633.025	1.000.000.000	+ 341,7%
3	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	8,77%	14,28%	+ 62,8%
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/VCSH	0,74%	2,86%	+386,5%
5	Cổ tức	0	0	-

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận năm 2023:

Công ty đặt ra kế hoạch doanh thu năm 2023 dựa trên các cơ sở sau:

- Hợp đồng cho thuê văn phòng tại Căn hộ số 2.01 và 1.05 Khu thương mại và văn phòng, chung cư dịch vụ Orient Apartment, số 331 Bến Vân Đồn, phường 1, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh với giá thuê bình quân khoảng 300.000.000 đồng/tháng, tương ứng với 3.600.000.000 đồng/năm.
- Công ty dự kiến mua thêm bất động sản trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội hoặc các trung tâm thành phố lớn (cụ thể: tòa nhà văn phòng, sàn văn phòng, khách sạn) trị giá 40 – 50 tỷ đồng trong năm 2023 để cho thuê với giá dự kiến 300.000.000 đồng/tháng đến 500.000.000 đồng/tháng; dự kiến giá trị doanh thu khoảng 3.600.000.000 đồng/năm đến 6.000.000.000 đồng/năm.

Để đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2023, Công ty thực hiện các giải pháp như sau:

❖ Giải pháp thị trường, khách hàng:

Thực hiện các hoạt động phân tích hiệu quả hoạt động kinh doanh, phương thức tiếp cận nguồn căn hộ và khách hàng thuê căn hộ, đẩy mạnh quảng bá truyền thông đến đối tượng khách hàng mục tiêu. Duy trì quản lý thực hiện mục tiêu theo kế hoạch và định hướng phát triển của ngành.

❖ Giải pháp cải tiến tiền lương:

Tiếp tục cải tiến chính sách tiền lương theo hướng linh hoạt hơn, nhằm khuyến khích sáng tạo và phát huy công hiến của cán bộ công nhân viên.

❖ Công tác quản trị:

Kiểm soát tốt các yếu tố quản trị rủi ro trong doanh nghiệp như: cháy nổ, rủi ro tài chính, rủi ro thị trường. Quản lý các quá trình đầu tư và vận hành hoạt động kinh doanh tuân thủ đúng qui định pháp luật và thông lệ.

Chịu trách nhiệm phổ biến và tuân thủ đúng chính sách pháp luật về quản lý Công ty, đảm bảo minh bạch, phù hợp luật chứng khoán, luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty. Đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động và người quản lý.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng: Không có

14. Thông tin về việc phát hành trái phiếu chuyển đổi của Công ty

Năm 2020, Công ty đã phát hành thành công Trái phiếu chuyển đổi, cụ thể:

- Tên trái phiếu: Trái phiếu Công ty Cổ phần Bất động sản cho thuê Minh Bảo Tín.
- Mã trái phiếu: MBT062024
- Mục đích: Tăng quy mô hoạt động kinh doanh và tái cơ cấu nợ nâng cao khả năng tự chủ về mặt tài chính.
- Ngày phát hành: 25/06/2020.
- Loại hình trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền.
- Đơn vị tiền tệ phát hành và thanh toán trái phiếu: Đồng Việt Nam.
- Phương thức phát hành: Riêng lẻ trực tiếp đến Nhà đầu tư.
- Mệnh giá: 200.000.000 đồng/trái phiếu.
- Giá phát hành: bằng 100% mệnh giá.
- Khối lượng phát hành thành công: 24.200.000.000 đồng (Hai mươi bốn tỷ hai trăm triệu đồng).
- Kỳ hạn Trái phiếu: 04 năm kể từ ngày phát hành.
- Kỳ hạn trả lãi: Tiền lãi trái phiếu được trả sau. Định kỳ thanh toán 01 năm/lần vào ngày 25 tháng 06 hàng năm.
- Lãi suất coupon: 5%/năm. Lãi suất trái phiếu phát hành với lãi suất cố định trong suốt kỳ hạn.
- Thời hạn chuyển đổi: Sau 4 năm kể từ ngày phát hành. Trái phiếu có thể được chuyển đổi trước kỳ hạn nếu được sự đồng ý ký kết bằng văn bản của tổ chức phát hành và toàn bộ các trái chủ.
- Giá chuyển đổi: 20.000 đồng/cổ phiếu.
- Tỷ lệ chuyển đổi: 1:10.000 (1 trái phiếu được chuyển đổi thành 10.000 cổ phiếu).
- Trái phiếu không mua lại trước hạn.
- Tổng số trái phiếu thực tế đã phát hành: 121 trái phiếu
- Số lượng trái chủ: 71 trái chủ

Theo hướng dẫn tại Điều 59, Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán của doanh nghiệp, Công ty đã hạch toán trái phiếu chuyển đổi như sau:

922

GT
HÀ
NG
TH
BẮC

ÔT-

	31/12/2022	01/01/2022
	(VND)	(VND)
Trái phiếu chuyển đổi MBT062024	24.200.000.000	24.200.000.000
Giá trị phần nợ gốc trái phiếu chuyển đổi	22.381.918.522	21.292.345.234
Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	4.373.253.084	4.373.253.084

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:

Công ty xác định hoạt động kinh doanh cốt lõi là **Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê** vì đây là thế mạnh của Công ty trong bối cảnh nhu cầu thị trường về thuê nhà ở đang ngày càng gia tăng.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có)

Công ty không có tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Họ tên	Chức vụ	Điều hành/không điều hành/độc lập
Phan Thị Kiều Oanh	Chủ tịch HĐQT	Điều hành
Đặng Trọng Khang	Thành viên HĐQT	Điều hành
Trịnh Thị Hồng Diễm	Thành viên HĐQT	Không điều hành
Nguyễn Thanh Tường Vy	Thành viên HĐQT	Không điều hành
Lê Hòa Lộc	Thành viên HĐQT	Không điều hành
Nguyễn Thị Hạnh	Thành viên HĐQT	Không điều hành

1. Bà: PHAN THỊ KIỀU OANH	Chủ tịch HĐQT kiêm Phó giám đốc
Gới tính	Nữ
Ngày sinh	01/06/1993
Nơi sinh	Quảng Trị
Số chứng minh nhân dân	197304024 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/02/2019

Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Kp An Đức II, Thị trấn Cửa Tùng, Vĩnh Linh, Quảng Trị
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Ngành Quản Trị Kinh Doanh Quốc tế
Quá trình công tác:	
Từ tháng 10/2015 đến tháng 6/2018	Nhân viên Công ty Chứng khoán Ngân hàng Vietcombank (VCBS)
Từ tháng 06/2018 đến nay	Phó Giám đốc - Công ty Cổ phần BĐS Cho thuê Minh Bảo Tín
- Từ tháng 08/2018 đến 12/2021	Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Bất động sản Cho thuê Minh Bảo Tín
Từ tháng 12/2021 đến nay	Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Bất động sản Cho thuê Minh Bảo Tín
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Giám Đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	46.400 cổ phần, tương đương 1,33% VDL
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT; Lương điều hành
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không



2. Ông: ĐẶNG TRỌNG KHANG	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	08/09/1987
Nơi sinh	Tây Ninh
Số chứng minh nhân dân	072087000365 do Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 31/10/2017
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	52 đường 08, KDC Phú Hòa, Tổ 1 khu 9, Phú Hòa, Thủ Dầu Một, Bình Dương
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Ngành Quản Trị Kinh Doanh
Quá trình công tác:	
Từ tháng 08/2010 đến tháng 8/2016	Nhân viên - Công ty Chứng khoán Ngân hàng Vietcombank (VCBS)
Từ tháng 09/2016 đến tháng 03/2018	Trưởng VPĐD Bình Dương - Công ty Chứng khoán Ngân hàng Vietcombank (VCBS)
Từ tháng 03/2018 đến tháng 12/2021	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc - Công ty Cổ phần Bất Động Sản cho thuê Minh Bảo Tín
Từ tháng 12/2021 đến nay	Giám đốc - Công ty Cổ phần Bất Động Sản cho thuê Minh Bảo Tín
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	194.100 cổ phần, tương đương 5,55 % VDL
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT; Lương điều hành
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

370
C
C
ẤT
CH
MIN
ĐẦU

3. Bà: TRỊNH THỊ HỒNG DIỄM	Thành viên HĐQT
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	27/11/1971
Nơi sinh	Sài Gòn
Số chứng minh nhân dân	024 889 521 do CA Tp.HCM cấp ngày 15/02/2008
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	9/2 Võ Trường Toản, P2, quận Bình Thạnh, TP HCM
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0908346488, 0906869588
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Đại học Ngân hàng
Quá trình công tác:	
- Từ tháng 9/1994 đến tháng 8/1997	Nhân viên Ngân hàng Công Thương Long An
- Từ tháng 8/1997 đến tháng 10/1999	Ở nhà chăm con nhỏ
- Từ tháng 10/1999 đến tháng 10/2006	Nhân viên Công ty TNHH TM Hòa Bình
- Từ tháng 11/2006 đến tháng 10/2013	Nhân viên Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam
- Từ tháng 10/năm 2013 đến nay	Kinh doanh tự do
- Từ tháng 04/2019 đến nay	Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Bất động sản Cho thuê Minh Bảo Tín
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	150.000 cổ phần, chiếm 4,29% VDL
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

56
NG
PH
ÔN
CT
IB
10

Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không
4. Ông: NGUYỄN THANH TƯỜNG VỸ	THÀNH VIÊN HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	13/01/1991
Nơi sinh	Tp. HCM
Số chứng minh nhân dân	024569737 do CA Tp.HCM cấp ngày 08/01/2014
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	47/22 Trần Quốc Toàn, P.8, Q.3, TP.HCM
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0902222291
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Ngành Quản Trị Kinh Doanh
Quá trình công tác:	
- Từ 2015 đến nay	Kinh doanh tự do
- Từ tháng 04/2019 đến nay	Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Bất động sản Cho thuê Minh Bảo Tín
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	130.000 cổ phần, tương đương 3,71% VDL
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ	Không

22
T
Y
N
S
U
E
D
T

phần	
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

5. Ông: LÊ HÒA LỘC	THÀNH VIÊN HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	04/07/1991
Nơi sinh	Tây Ninh
Số chứng minh nhân dân	290962965 do CA Tây Ninh cấp ngày 31/01/2012
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	07 Nguyễn Du, Kp. Lộc Du, thị trấn Trảng Bàng, Trảng Bàng, Tây Ninh
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	0909.577.977
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ tháng 9/ 2009 đến tháng 9/2015	Kinh doanh ăn uống
- Từ tháng 9/2015 đến nay	Kinh doanh Bất động sản
- Từ tháng 04/2019 đến nay	Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Bất động sản Cho thuê Minh Bảo Tín
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	100.000 cổ phần, tương đương 2,86% VDL



Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

6. Bà : NGUYỄN THỊ HẠNH	THÀNH VIÊN HĐQT
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	04/07/1982
Nơi sinh	Hòa Bình
Số chứng minh nhân dân	017182000141 do Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 02/07/2015
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	46 Ngách 196/1 Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Q. Long Biên, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	02462524646
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ tháng 07/2006 đến tháng 05/2011	Chuyên viên kinh doanh phòng thép Công ty TNHH Sumitomo Corp. VietNam
- Từ tháng 05/2011 đến nay	Kinh doanh
- Từ tháng 04/2019 đến nay	Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Bất động sản Cho thuê Minh Bảo Tín

370
C
C
3AT
C
MI
/D.A.

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	150.000 cổ phần, tương đương 4,29% VDL
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2. Ban kiểm soát

Họ tên	Chức vụ
Phan Phạm Phú Nam Phương	Trưởng ban kiểm soát
Nguyễn Thị Bích Vân	Thành viên ban kiểm soát
Vũ Đình Phương	Thành viên ban kiểm soát
Tôn Hồng Hoa	Thành viên ban kiểm soát

1. Bà: PHAN PHẠM PHÚ NAM PHƯƠNG	Trưởng ban Kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	04/11/1966
Nơi sinh	Hội An, Quảng Nam
Số chứng minh nhân dân	049166000278 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/10/2019
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Địa chỉ thường trú	18/38 đường Vườn Chuối, Phường 4, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính kế toán
Quá trình công tác	
Từ tháng 04/2013 đến nay:	Công ty Cổ Phần Truyền Thông Ngọc Trai Đen
Từ tháng 04/2019 đến nay:	Trưởng ban kiểm soát – Công ty Cổ phần Bất động sản Cho thuê Minh Bảo Tín
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	60.000 cổ phần, tương đương 1,71% VDL
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao BKS
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

2. Bà: NGUYỄN THỊ BÍCH VÂN	Thành viên Ban Kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	10/10/1985
Nơi sinh	Ba Tri, Bến Tre
Số chứng minh nhân dân	083185000173 do Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 20/06/2016.
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	21/1A, ấp 3, Tân Quý Tây, Bình Chánh,

	Tp HCM
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Kỹ thuật môi trường & Cử nhân quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
Từ tháng 08/2008 đến tháng 12/2010	Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre
Từ tháng 12/2010 đến tháng 11 /2012	Công ty Dịch vụ viễn thông Việt Ưu
Từ tháng 12/2012 đến tháng 5 /2016	Công ty Dịch vụ viễn thông Saigon Gia Định
Từ tháng 06 /2016 đến tháng 04./2018	Công ty Bất động sản Khải Hoàn Land
Từ tháng 04/2018 đến nay	Công ty ERA Việt Nam
- Từ tháng 04/2019 đến nay	Thành viên BKS – Công ty Cổ phần Bất động sản Cho thuê Minh Bảo Tín
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên BKS
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	10.000 cổ phần, tương đương 0,29% VDL
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao BKS
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không



3. Ông: VŨ ĐÌNH PHƯƠNG	Thành viên Ban Kiểm Soát
Giới tính	Nam
Ngày sinh	01/06/1981
Nơi sinh	Tp.Hồ Chí Minh

Số chứng minh nhân dân	023384088 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/12/2014
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	179/12/5 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q.Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh.
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:	
- Từ tháng 2008 đến nay	Kinh doanh tự do
- Từ tháng 04/2019 đến nay	Thành viên BKS – Công ty Cổ phần Bất động sản Cho thuê Minh Bảo Tín
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	50.000 cổ phần, tương đương 1,43% VDL
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao BKS
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

4. Bà: TÔN HỒNG HOA	Thành viên Ban Kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	20/06/1960
Nơi sinh	Hà Tĩnh
Số chứng minh nhân dân	024241404 do Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 05/04/2019

Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	235 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân ngành kế toán
Quá trình công tác:	
Từ năm 1983 đến năm 2010	Nhân viên - Phòng Kế Toán Công ty Thủy Sản Chiến Thắng.
- Từ tháng 04/2019 đến nay	Thành viên BKS – Công ty Cổ phần Bất động sản Cho thuê Minh Bảo Tín
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên BKS
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	50.000 CP, tương đương 1,43% VDL
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao BKS
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

3. Ban Giám đốc

Họ tên	Chức vụ
Đặng Trọng Khang	Giám đốc
Phan Thị Kiều Oanh	Phó giám đốc
Mai Thị Lan	Kế toán trưởng

❖ Ông Đặng Trọng Khang – Giám đốc

(Sơ yếu lý lịch được trình bày tại mục Hội đồng Quản trị)

❖ Bà Phan Thị Kiều Oanh – Phó Giám đốc

32592
ÔNG
Ổ PH
ĐỘN
HỌ T
NH B
MỘT

(Số yếu tố lịch được trình bày tại mục Hội đồng Quản trị)

❖ Bà Mai Thị Lan – Kế Toán Trưởng

Bà: Mai Thị Lan	Kế toán trưởng
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	07/02/1994
Nơi sinh	Thanh Hóa
Số chứng minh nhân dân	038194016991 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 14/07/2022
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Bon Đắc Huýt, xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân ngành kế toán
Quá trình công tác	
Từ năm 2016 đến năm 2018	Kế toán dịch vụ - Công ty Cổ phần tư vấn Trí Luật
Từ năm 2018 đến năm 2020	Kế toán tổng hợp - Công ty TNHH MTV Chuyển phát nhanh Thuận Phong
Từ năm 2020 đến năm 2021	Chuyên viên kế toán - Công ty TNHH Kế toán U&I
Từ năm 2022 đến nay	Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Bất động sản Cho thuê Minh Bảo Tín
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu	2000 CP
Số cổ phần đại diện phần vốn góp nhà nước	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

 1/2/2024
 Y 4 S
 J E T I
 1.8

Những khoản nợ đối với Công ty	Không
Lợi ích liên quan tới Công ty	Lương theo quy định
Những người có liên quan nắm giữ cổ phần	Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị:

Sau khi đăng ký Công ty đại chúng, Công ty Cổ phần Bất động sản cho thuê Minh Bảo Tín sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng. Công ty sẽ tiến hành thực hiện các công việc sau đây:

- Xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Tiến hành rà soát và sửa đổi Điều lệ Công ty trên cơ sở tham chiếu Điều lệ mẫu áp dụng cho các Công ty đại chúng và tuân thủ Luật Doanh nghiệp;
- Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định đối với Công ty đại chúng;
- Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát chưa tuân thủ theo quy định về số lượng và tiêu chuẩn, Công ty sẽ tiến hành bầu thay thế/bầu mới tại kỳ Đại hội cổ đông gần nhất.

Ngoài ra, Công ty có kế hoạch tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Điều hành và bộ máy nhân sự của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ:



TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Đặng Trọng Khang	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	072087000365	31/10/2017	Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư cấp	52 đường 08, KDC Phú Hòa, Tổ 1 khu 9, Phú Hòa, Thủ Dầu Một, Bình Dương	194.100	5,55	
1.1	Bồ đề	Đặng Văn Khi	290489045	12/07/2005	CA Tây Ninh	Phước Tây, Phước Thạnh, Gò Dầu, Tây Ninh	0	0	
1.2	Mẹ đẻ	Trần Thị Hết	072164002828	07/10/2019	CTCCSQLHCVTXH	Phước Tây, Phước Thạnh, Gò Dầu, Tây Ninh	0	0	
1.3	Mẹ vợ	Nguyễn Thị Nhường	240838637	27/02/2019	CA Đắk Lắk	05 Trần Khánh Dư, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	0	0	
1.4	Vợ	Vũ Thị Anh	281279568	09/10/2017	CA Bình Dương	52 đường 08, KDC Phú Hòa, Tổ 1 khu 9, Phú Hòa, Thủ Dầu Một, Bình Dương	0	0	
1.5	Con	Đặng Thiên Minh Triết	Học sinh			52 đường 08, KDC Phú Hòa, Tổ 1 khu 9, Phú Hòa, Thủ Dầu Một, Bình Dương	0	0	
1.6	Con	Đặng Thiên Minh Phúc	Học sinh			52 đường 08, KDC Phú Hòa, Tổ 1 khu 9, Phú Hòa, Thủ Dầu Một, Bình Dương	0	0	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1.7	Em ruột	Đặng Thiên Trang	291148209	31/08/2012	CA Tây Ninh	Phước Tây, Phước Thạnh, Gò Dầu, Tây Ninh	0	0	
2	Phan Thị Kiều Oanh	Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Giám đốc	197304024	13/02/2019	Công an tỉnh Quảng Trị	Kp An Đức II, Thị trấn Cửa Tùng, Vĩnh Linh, Quảng Trị	52.000	1,43	
2.1	Bố đẻ	Phan Văn Hồng	191205157	13/02/2019	Công an tỉnh Quảng Trị	Kp An Đức II, Thị trấn Cửa Tùng, Vĩnh Linh, Quảng Trị	0	0	
2.2	Mẹ đẻ	Võ Thị Hiệp	197251372	09/04/2020	Công an tỉnh Quảng Trị	Kp An Đức II, Thị trấn Cửa Tùng, Vĩnh Linh, Quảng Trị	0	0	
2.3	Anh ruột	Phan Hồng Lĩnh	197244254	17/10/2011	Công an tỉnh Quảng Trị	Kp An Đức II, Thị trấn Cửa Tùng, Vĩnh Linh, Quảng Trị	0	0	
2.4	Chị dâu	Ngô Thị Thúy An	197294414	11/11/2009	Công an tỉnh Quảng Trị	Kp An Đức II, Thị trấn Cửa Tùng, Vĩnh Linh, Quảng Trị	0	0	
3	Trịnh Thị Hồng Diễm	Thành viên HĐQT	079171015813	10/09/2020	CTCCSQLHCVTXXH	9/2 Võ Trường Toản, P2, quận Bình Thạnh, TP HCM	150.000	4,29	
3.1	Bố đẻ	Trịnh Nguyên Đáng	300470498	09/06/2020	Công an tỉnh Long An	Xã Lạc Tân, H. Tân Trụ, T. Long An	0	0	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
3.2	Mẹ đẻ	Nguyễn Thị Ránh	300471881	06/07/2009	Công an tỉnh Long An	Xã Lạc Tấn, H. Tân Trụ, T. Long An	0	0	
3.3	Bố chồng	Lâm Hòa Hiệp	Đã mất				0	0	
3.4	Mẹ chồng	Vương Hoa Hương	021371931	13/04/2015	Công an Thành phố Hồ Chí Minh	148 Đường số 8, P. Linh Xuân, Q. Thủ Đức, TP. HCM	0	0	
3.5	Chồng	Lâm Hòa Đạt	079072014584	05/12/2019	CTCCSQLHCVTXH	9/2 Võ Trường Toản, P.2, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	0	0	
3.6	Con	Lâm Trịnh Minh Anh	025807045	16/08/2013	Công an Thành phố Hồ Chí Minh	9/2 Võ Trường Toản, P.2, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	0	0	
3.7	Con	Lâm Trịnh Hào My	Học sinh			9/2 Võ Trường Toản, P.2, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	0	0	
3.8	Con	Lâm Trịnh Bảo Nam	Học sinh			9/2 Võ Trường Toản, P.2, Q. Bình Thạnh, TP. HCM	0	0	
3.9	Anh ruột	Trịnh Minh Phúc	Công dân Mỹ			California, USA	0	0	
3.10	Em ruột	Trịnh Minh Hiếu	300758584	30/07/2019	Công an tỉnh Long An	Xã Lạc Tấn, H. Tân Trụ, T. Long An	0	0	
3.11	Em ruột	Trịnh Minh Thảo	300864693	29/10/2007	Công an tỉnh Long An	Xã Lạc Tấn, H. Tân Trụ, T. Long An	0	0	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
3.12	Em ruột	Trình Thị Ngọc Thuận	025223209	05/12/2009	CA TP HCM	52/11A Trần Bình Trọng, P.5, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
3.13	Em rể	Huỳnh Minh Trí	025223209	05/12/2009	CA TP HCM	52/11A Trần Bình Trọng, P.6, Q.Bình Thạnh, TP.HCM	0	0	
3.14	Chị dâu	Ngô Anh Thi	Công dân Mỹ			California, USA	0	0	
3.15	Em dâu	Nguyễn Thu Dân	300927959	07/08/2015	CA Tỉnh Long An	Xã Lạc Tấn, H.Tân Trụ, T.Long An	0	0	
3.16	Em dâu	Trần Thị Cẩm Nhung	302028151	09/08/2016	CA Tỉnh Long An	Xã Lạc Tấn, H.Tân Trụ, T.Long An	0	0	
4	Nguyễn Thanh Tường Vỹ	Thành viên HĐQT	024569737	08/01/2014	Công an Thành phố Hồ Chí Minh	47/22 Trần Quốc Toản, P.8, Q.3, TP.HCM	130.000	3,71	
4.1	Bố đẻ	Nguyễn Thanh Dũng	020617031	13/03/2013	CA TP HCM	47/22 Trần Quốc Toản, P.8, Q.3, TP.HCM	0	0	
4.2	Mẹ đẻ	Chung Thị Bích Thủy	020222514	23/03/2011	CA TP HCM	47/22 Trần Quốc Toản, P.8, Q.3, TP.HCM	0	0	
4.3	Bố vợ	Nguyễn Văn Thế	Đã mất				0	0	
4.4	Mẹ vợ	Trần Ngọc Hoa	Đã mất				0	0	
4.5	Vợ	Nguyễn Trần Hoàng Lynh	024738997	26/07/2007	CA TP HCM	47/22 Trần Quốc Toản, P.8, Q.3, TP.HCM	0	0	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
4.6	Con	Nguyễn Vỹ Hào Nhiên	Còn nhỏ			47/22 Trần Quốc Toán, P.8, Q.3, TP.HCM	0	0	
4.7	Con	Nguyễn Vỹ Băng Di	Còn nhỏ						
4.8	Anh ruột	Nguyễn Thanh Tường Vũ	023423751	04/03/2020	CA TP HCM	47/22 Trần Quốc Toán, P.8, Q.3, TP.HCM	0	0	
4.9	Chị ruột	Nguyễn Thanh Tường Vy	023168391	12/01/2011	CA TP HCM	47/22 Trần Quốc Toán, P.8, Q.3, TP.HCM	0	0	
4.10	Anh ruột	Nguyễn Thanh Tường Vinh	024038750	18/09/2011	CA TP HCM	47/22 Trần Quốc Toán, P.8, Q.3, TP.HCM	0	0	
4.11	Chị ruột	Nguyễn Thanh Tường Vân	024290328	25/05/2011	CA TP HCM	47/22 Trần Quốc Toán, P.8, Q.3, TP.HCM	0	0	
4.12	Em ruột	Nguyễn Thanh Tường Vãn	024917585	12/10/2009	CA TP HCM	47/22 Trần Quốc Toán, P.8, Q.3, TP.HCM	0	0	
5	Lê Hòa Lộc	Thành viên HĐQT	290962965	31/01/2012	CA Tây Ninh	07 Nguyễn Du, Kp. Lộc Du, thị trấn Trảng Bàng, Trảng Bàng, Tây Ninh	100.000	2,86	
5.1	Bố đẻ	Lê Hòa Lăng	290312559	30/11/2011	CA Tây Ninh	Khu phố Hòa Lợi, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, Tây Ninh	0	0	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
5.2	Mẹ đẻ	Phạm Thị Kết	290364718	09/05/2007	CA Tây Ninh	Khu phố Hòa Lợi, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, Tây Ninh	0	0	
5.3	Bố vợ	Phan Văn Đức	290230114	07/08/2009	CA Tây Ninh	Khu phố Hòa Phú, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, Tây Ninh	0	0	
5.4	Mẹ vợ	Trương Thị Hích	290220928	18/03/2015	CA Tây Ninh	Khu phố Hòa Phú, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, Tây Ninh	0	0	
5.5	Vợ	Phan Thị Kiều	072190004185	22/03/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Khu phố Hòa Lợi, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, Tây Ninh	0	0	
5.6	Con	Lê Hòa Thiên Phúc	Còn nhỏ			Khu phố Hòa Lợi, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, Tây Ninh	0	0	
5.7	Em ruột	Lê Hòa Lợi	291203780	17/05/2014	CA Tây Ninh	Khu phố Hòa Lợi, phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, Tây Ninh	0	0	
6	Nguyễn Thị Hạnh	Thành viên HĐQT	017182000141	02/07/2015	Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	46 Ngách 196/1 Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Q. Long Biên, Hà Nội	150.000	4,29	
6.1	Bố đẻ	Nguyễn Tiến Dũng	042058000268	21/12/2017	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	46 Ngách 196/1 Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Q. Long Biên,	0	0	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
						Hà Nội			
6.2	Mẹ đẻ	Nguyễn Thị Cúc	038158003364	21/12/2017	Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	46 Ngách 196/1 Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Q. Long Biên, Hà Nội	0	0	
6.3	Con	Vion Laura Linh Đan	Còn nhỏ			46 Ngách 196/1 Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Q. Long Biên, Hà Nội	0	0	
6.4	Em ruột	Nguyễn Anh Tuấn	025899703	01/07/2014	Công an TP. Hồ Chí Minh	46 Ngách 196/1 Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Q. Long Biên, Hà Nội	0	0	
6.5	Em dâu	Lê Thị Bảo Ngân	054191000718	13/04/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	97/1094Y Dương Quảng Hàm, P6, Q. Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.	0	0	
7	Phan Phạm Phú Nam Phương	Trưởng ban kiểm soát	024139551	14/12/2009	CA Tp.HCM	18/38 đường Vườn Chuối, Phường 4, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh	60.000	1,71	
7.1	Bố đẻ	Phan Văn Tùng	250199925	23/09/2005	CA Lâm đồng	67 Xuân An, Phường 3, Đà Lạt	0	0	
7.2	Con	Huỳnh Long Thiên Phú	024512798	17/11/2014	CA Tp.HCM	164/17B Bùi Quang Là, P.12, Q.Gò Vấp,	0	0	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
7.3	Con	Huỳnh Long Nam	068203000151	06/07/2018	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Tp.HCM 164/17B Bùi Quang Là, P.12, Q.Gò Vấp, Tp.HCM	0	0	
7.4	Em ruột	Phan Phạm Phú Quốc Việt	250252663	24/07/2010	CA Lâm đồng	1/14 Nguyễn Bình Khiêm, P.2, Tp Bảo Lộc, Lâm đồng	0	0	
7.5	Em ruột	Phan Phạm Phú Nam Trần	049169000337	04/11/2019	Cục Quản lý HC về Trật tự xã hội	TK 40/30 Trần Hưng Đạo, P.Cầu Kho, Q.1, Tp.HCM	0	0	
7.6	Em ruột	Phan Phạm Phú Nam Giao	023321358	09/11/2010	CA Tp.HCM	162A Võ Thị Sáu, P.8, Q.3, Tp HCM	0	0	
7.7	Em ruột	Phan Phạm Phú Nam Châu	250308569	28/10/2019	CA Lâm đồng	30/3 Lê Hồng Phong, P.4, Tp.Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	0	0	
7.8	Em ruột	Phan Phạm Phú Quốc Bảo	250328410	24/10/2019	CA Lâm đồng	67B Xuân An, Phường 3, Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0	
7.9	Em ruột	Phan Phạm Phú Quốc Chương	024798143	19/5/2014	CA Tp. HCM	211/37 Hoàng Văn Thụ P8, Phú Nhuận, tp HCM	0	0	
7.10	Em ruột	Phan Phạm Phú Nam Hoàng	251095348	01/08/2013	CA Lâm đồng	67 Xuân An, Phường 3, Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0	
7.11	Em ruột	Phan Phạm Phú	250602077	08/06/2016	CA Lâm đồng	67 Xuân An, Phường 3,	0	0	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty Quốc Huy	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
7.12	Em rể	Phạm Thanh Hùng	250766453	02/10/2019	CA Lâm đồng	Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0	
7.13	Em rể	Trần Việt Dũng	022157721	24/06/2011	CA Tp.HCM	162A Võ Thị Sáu, P.8, Q.3, Tp HCM	0	0	
7.14	Em rể	Nguyễn Quang Đa	068070000181	29/03/2021	Cục Quản lý HC về Trật tự xã hội	30/3 Lê Hồng Phong, P.4, Tp.Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	0	0	
7.15	Em rể	Phạm Văn Ngọc	250372936	09/09/2009	CA Lâm đồng	67 Xuân An, Phường 3, Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0	
7.16	Em dâu	Nguyễn Thị Bích Thủy	250305385	02/07/2011	CA Lâm đồng	1/14 Nguyễn Bình Khiêm, P.2, Tp Bảo Lộc, Lâm Đồng	0	0	
7.17	Em dâu	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	250432358	22/06/2013	CA Lâm đồng	67B Xuân An, Phường 3, Đà Lạt	0	0	
7.18	Em dâu	Trương Thị Minh Thi	024798142	19/5/2014	CA TP HCM	211/37 Hoàng Văn Thụ P8, Phú Nhuận, tp HCM	0	0	
7.19	Em dâu	Nguyễn Thị Thanh Kiều	066189002186	11/04/202	Cục Quản lý HC về Trật tự xã hội	67 Xuân An, Phường 3, Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0	
8	Nguyễn Thị Bích Vân	Thành viên Ban kiểm soát	083185000173	20/06/2016	Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P 2.2 Chung cư 36 Nguyễn Huy Lượng,	10.000	0,29	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
						P14, Bình Thạnh, Tp HCM			
8.1	Bố đẻ	Nguyễn Văn Trang	320268610	27/08/2007	CA Tỉnh Bến Tre	546/AH Ấp An Hòa, xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	0	0	
8.2	Mẹ đẻ	Trần Thị Tốt	320268804	27/08/2007	CA Tỉnh Bến Tre	546/AH Ấp An Hòa, xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	0	0	
8.3	Bố chồng	Đã mất							
8.4	Mẹ chồng	Lữ Thị Đón	320215610	06/09/2007	CA Tỉnh Bến Tre	055/VL, xã Vĩnh Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	0	0	
8.5	Chồng	Thượng Công Nho	025379195	11/01/2011	CA. TP. HCM	P 2.2 Chung cư 36 Nguyễn Huy Lượng, P14, Bình Thạnh, Tp HCM	0	0	
8.6	Con	Chưa có							
8.7	Chị ruột	Nguyễn Thị Xuân Nương	321057811	08/08/2014	CA tỉnh Bến Tre	094/AH, xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre	0	0	
8.8	Anh ruột	Nguyễn Tiến Tài	321115233	07/11/2011	CA tỉnh Bến Tre	89B, ấp Phú Tường, xã Phú Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	0	0	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
8.9	Em ruột	Nguyễn Tiến Lộc	321335613	11/07/2016	CA tỉnh Bến Tre	24, An Thuận A, Mỹ Thạnh An, Tp Bến Tre, tỉnh Bến Tre	0	0	
8.10	Anh rể	Trần Khắc Chu	320927089	23/08/2007	CA tỉnh Bến Tre	119/ATH, xã An Bình Tây, huyện Ba Trĩ, tỉnh Bến Tre	0	0	
8.11	Chị dâu	Nguyễn Thị Tuyết Hương	321027758	14/04/2014	CA tỉnh Bến Tre	89B, ấp Phú Tường, xã Phú Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	0	0	
8.12	Em dâu	Nguyễn Thị Linh Nga	321614579	22/6/2017	CA tỉnh Bến Tre	24, An Thuận A, Mỹ Thạnh An, Tp Bến Tre, tỉnh Bến Tre	0	0	
9	Vũ Đình Phương	Thành viên Ban kiểm soát	023384088	23/12/2014	CA TP HCM	179/12/5 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q.Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	50.000	1,43	
9.1	Bố đẻ	Vũ Đình Chính	020747656	07/04/2006	CA TP HCM	179/12/5 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q.Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	0	0	
9.2	Mẹ đẻ	Nguyễn Thị Chi	087143000029	30/03/2018	CA TP HCM	179/12/5 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q.Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	0	0	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
9.3	Bố vợ	Đoàn Văn Bền	087056000170	16/03/2021	CA Đồng Tháp	282 Nguyễn Văn Dĩnh, xã Mỹ Trà, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	0	0	
9.4	Mẹ vợ	Nguyễn Thị Phương	340189088	23/10/2013	CA Đồng Tháp	282 Nguyễn Văn Dĩnh, xã Mỹ Trà, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	0	0	
9.5	Vợ	Đoàn Thị Xuân Thảo	025269720	11/06/2018	CA TP HCM	179/12/5 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q.Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	0	0	
9.6	Con	Vũ Thanh Lâm	Còn nhỏ			179/12/5 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q.Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	0	0	
9.7	Con	Vũ Đình Thảo Linh	Còn nhỏ			179/12/5 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q.Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	0	0	
9.8	Anh ruột	Vũ Đình Thi	023036578	25/07/2006	CA TP HCM	179/12/5 Đặng Thùy Trâm, P.13, Q.Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	0	0	
9.9	Chị ruột	Vũ Kim Thoa	079173008606	24/07/2018	CA TP HCM		0	0	
10	Tôn Hồng Hoa	Thành viên Ban	024241404	05/04/2019	Cục DKQL Cư trú và	235 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành,	50.000	1,43	



TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty kiểm soát	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP số hữu	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
					DLQG về dân cư	Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh			
10.1	Bố đẻ	Tôn Hưng Hương	Đã mất				0	0	
10.2	Mẹ đẻ	Nguyễn Thị Nhị	022768215	15/08/2011	CA TP HCM	74/3A Phan Đăng Lưu P5 Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.	0	0	
10.3	Bố chồng	Lê Xuân Hép	Đã mất				0	0	
10.4	Mẹ chồng	Hoàng Thị Lài	Đã mất				0	0	
10.5	Chồng	Lê Xuân Ninh	044057000906	16/01/2019	Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư	235 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	0	0	
10.6	Con	Lê Xuân Hà Minh	079084002406	16/05/2016	Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư	235 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	0	0	
10.7	Con	Lê Xuân Hà Nam	079091009956	04/07/2018	Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư	235 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	0	0	
10.8	Em ruột	Tôn Thị Hồng	001162022367	15/04/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	B2 Giảng Võ, Hà Nội	0	0	

TT	Họ tên	Chức vụ tại Công ty	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ (%)	Chi chú
10.9	Em ruột	Tôn Hưng Minh Hà	023668815	24/07/2014	CA TP HCM	74/3A Phan Đăng Lưu P5 Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.	0	0	
10.10	Em ruột	Tôn Bích hằng	001167009832	19/12/2017	Cục DKQL Cư trú và DLQG về dân cư	193/1A Điện Biên Phủ, P15 Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.	0	0	
10.11	Con dâu	Bùi Thu Nga	012520037	02/08/2011	CA TP Hà Nội	49C Lê Quang Kim P8 Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.	0	0	
11	Mai Thị Lan	Kế toán trưởng	038194016991	14/07/2022	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bon Đăk Huýt, Quảng Trục, Tuy Đức, Đắk Nông	2000	0	
11.1	Mẹ đẻ	Mỵ Thị Hồng	038166022421	26/06/2021	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bon Đăk Huýt, Quảng Trục, Tuy Đức, Đắk Nông	0	0	
11.2	Anh ruột	Mai Thành Trung	038089038776	14/08/2022	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bon Đăk Huýt, Quảng Trục, Tuy Đức, Đắk Nông	0	0	
11.3	Anh ruột	Mai Văn Hải	245326629	18/04/2014	CA Đắk Nông	Bon Đăk Huýt, Quảng Trục, Tuy Đức, Đắk Nông	0	0	
11.4	Em ruột	Mai Văn Tài	038096028196	17/08/2022	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	Bon Đăk Huýt, Quảng Trục, Tuy Đức, Đắk Nông	0	0	

6. Thống kê các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan theo quy định:

Trong năm, công ty đã thực hiện giao dịch với các bên liên quan như sau:

➤ **Giao dịch với công ty liên kết**

Đối tượng	Mối quan hệ	Năm 2022 (VNĐ)	Năm 2021 (VNĐ)
Công ty Cổ phần MBT Global	Công ty liên kết		
Thu hồi tiền cho vay		-	4.500.000.000
Lãi cho vay		-	35.393.836
Thoái vốn tại công ty liên kết		4.500.000.000	5.500.000.000

➤ **Giao dịch với người nội bộ**

Đối tượng	Mối quan hệ	Năm 2021 (VNĐ)	Năm 2022 (VNĐ)
Ông Đặng Trọng Khang	Cổ đông		
Chi phí bổ sung cấu phần nợ của trái phiếu chuyển đổi		78.352.171	35.700.754
Chi phí lãi coupon của trái phiếu chuyển đổi		119.645.076	34.465.754
Bà Phan Thị Kiều Oanh	Cổ đông		
Chi phí bổ sung cấu phần nợ của trái phiếu chuyển đổi		7.122.925	51.238.979
Chi phí lãi coupon của trái phiếu chuyển đổi		10.876.825	60.356.165

Số dư với các bên liên quan được trình bày như sau:

➤ **Công ty liên kết**

Đối tượng	Mối quan hệ	31 tháng 12 năm 2021 (VNĐ)	31 tháng 12 năm 2022 (VNĐ)
Công ty Cổ phần MBT Global	Công ty liên kết		
Đầu tư vào công ty liên kết		4.500.000.000	-
Phải thu về cho vay ngắn hạn		-	-
Phải thu ngắn hạn khác		-	-

225
Y
V
S
J
T
B

➤ Người nội bộ

Đối tượng	Mối quan hệ	Năm 2021 (VNĐ)	Năm 2022 (VNĐ)
Ông Đặng Trọng Khang	Cổ đông		
Trái phiếu chuyển đổi		1.935.667.749	1.478.796.266
Quyền chọn của trái phiếu chuyển đổi		397.568.462	289.140.700
Lãi coupon của trái phiếu chuyển đổi phải trả		56.958.904	41.424.658
Bà Phan Thị Kiều Oanh	Cổ đông		
Trái phiếu chuyển đổi		175.969.796	554.923.600
Quyền chọn của trái phiếu chuyển đổi		36.142.587	108.427.762
Lãi coupon của trái phiếu chuyển đổi phải trả		5.178.082	15.534.247

➤ Giao dịch với công ty liên kết:

Trong năm 2022, Công ty đã thoái vốn tại Công ty Cổ phần MBT Global như sau:

- Ngày 20/09/2022: Chuyển nhượng 101.000 cổ phần, tương ứng với tổng giá trị chuyển nhượng là 1.212.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ hai trăm mười hai triệu đồng), qua đó giảm tỷ lệ sở hữu từ 21,43% xuống còn 16,62% vốn điều lệ CTCP MBT Global.
- Ngày 25/11/2022: Chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần còn lại là 349.000 cổ phần, tương ứng với tổng giá trị chuyển nhượng là 3.839.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ tám trăm ba mươi chín triệu đồng) giảm tỷ lệ sở hữu xuống còn 0% vốn điều lệ CTCP MBT Global.

Bình Dương, ngày tháng năm

Giám đốc



Đặng Trọng Khang

